**Phụ lục I**

**Danh mục phương tiện thuộc nhóm ô tô chở người đến 09 chỗ (kể cả người lái)**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /2024/TT-BGTVT ngày tháng năm 2024*

 *của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục** | **Tên gọi** | **Đặc điểm** | **Hình vẽ minh họa (nếu có)** |
| 1 | Ô tô con(Passenger car) | Ô tô chở người đến 09 chỗ (kể cả người lái). Ô tô VAN chở người có ít nhất một đặc điểm khác với ô tô tải VAN quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo thông tư này. |  |
| 2 | Ô tô con Pickup | Ô tô Pickup có ít nhất một đặc điểm khác với ô tô tải Pickup ca bin đơn nêu tại hoặc ô tô tải Pickup ca bin kép quy định Phụ lục V ban hành kèm theo thông tư này. |  |
| 3 | Ô tô con đào tạo lái xe(Driver training passenger car)  | Ô tô con được trang bị thêm trang, thiết bị dùng cho đào tạo lái xe, gồm có:- Bàn đạp phanh chính được bố trí ở phía bên ghế phụ cạnh người lái. - Có thể có bàn đạp để đóng, ngắt ly hợp bố trí ở phía bên ghế phụ cạnh người lái đối với xe trang bị hộp điều khiển bằng cơ khí.- Dòng chữ “Xe tập lái” phía trước và sau xe đảm bảo có thể nhìn thấy từ khoàng cách 30 m. |  |